

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NÚI THÀNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST  
Ngày: 07/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Quốc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Dương Minh Ngọc.
2. Phan Thị Thanh Dung.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Thức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 24/12/2021 đối với bị cáo:

**Ngô Cường Q.** Tên gọi khác: Đen. Sinh ngày: 30/7/1992. Nơi cư trú: thôn Vĩnh Đại, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: lao động phổ thông. Trình độ văn hoá: 12/12. Dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ngô Văn L, sinh năm: 1957 và bà Võ Thị T, sinh năm: 1967. Bị cáo có vợ tên Hồ Thị Yến N, sinh năm: 1996 và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành từ ngày 25/8/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trịnh Văn C; sinh năm 1968. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, Quảng Nam.

*Người làm chứng:*

Ông Châu Ngọc V, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, Quảng Nam.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 09 giờ ngày 25/8/2021, Trịnh Văn C, sinh năm 1968, trú khối 4, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam sử dụng điện thoại có gắn sim số 0392.254.935 gọi đến số điện thoại di động 0965.635.937 của Ngô Cường Q hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì Q đồng ý bán. Lúc này, Q đang chơi ở nhà Châu Ngọc V, sinh năm 1986, ở thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành (lúc này V không có ở nhà) nên bảo C lên nhà Châu Ngọc V để giao dịch.

Sau đó, Q lấy xe mô tô, nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số) của người dân (không rõ lai lịch) đi làm keo để ở trước nhà V, một mình đi đến khu vực gần cầu Bà Bầu, xã Tam Xuân 2, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam gặp 01 người thanh niên, không rõ lai lịch mua 01 gói ma túy đá với giá 250.000 đồng (do trước đây Q đã mua ma túy của người này 01 lần về để sử dụng nên biết). Sau khi mua được ma túy thì Q điều khiển xe mô tô chạy về trả xe lại chỗ cũ rồi đem ma túy vào nhà V.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi C đến nhà V thì Q và C đi vào phòng ngủ của V để thực hiện giao dịch. Tại đây, C đưa cho Q 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, Q lấy tiền bỏ vào mũ đội trên đầu, chuẩn bị lấy tiền thối lại và đưa gói ma túy cho C thì bị tổ công tác Công an huyện Núi Thành phối hợp với Công an xã Tam Mỹ Tây bắt quả tang. Q hoảng sợ vứt gói ma túy xuống nền nhà trong phòng ngủ của V thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận giám định số: 136/PC09 ngày 30/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A gửi giám định có khối lượng là 0,055 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKS-NT ngày 10/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố Ngô Cường Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

### **Về vật chứng:**

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Núi Thành đã trả lại 1.590.000 đồng cho Ngô Cường Q và 100.000 đồng cho Trịnh Văn C.

- 01 phong bì số 136/PC09, bên ngoài có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, chữ ký và tên của Lê Hoàng Vũ và Trần Việt Luân, bên trong có vỏ bao gói. Đây là mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ trong mũ của Ngô Cường Q. Đây là số tiền được thu lợi bất chính qua việc mua bán ma túy nên đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu vàng Gold, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0965.635.937 của Ngô Cường Q. Đây là phương tiện bị cáo dùng

để phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

Khoảng 10 giờ ngày 25/8/2021, tại nhà Châu Ngọc V ở thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Ngô Cường Q có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,055 gam cho Trịnh Văn C với giá 300.000 đồng để kiếm lời thì bị Công an huyện Núi Thành bắt quả tang.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo Ngô Cường Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, trực tiếp là xâm phạm đến hoạt động mua bán chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt thích đáng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có công với nhà nước, được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung. Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, công việc không ổn định nên miễn

hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vấn đề khác liên quan: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Q hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Châu Ngọc V do không biết việc Ngô Cường Q và Trịnh Văn C mua bán ma túy với nhau trong phòng ngủ nhà mình nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Cường Q và Trịnh Văn Ch, Công an huyện Núi Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 phong bì số 136/PC09, bên ngoài có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, chữ ký và tên của Lê Hoàng Vũ và Trần Việt Luân, bên trong có vỏ bao gói; đây là mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 500.000 đồng thu giữ trong mũ của Ngô Cường Q; đây là số tiền được thu lợi bất chính qua việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu vàng Gold, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0965.635.937 của Ngô Cường Q; đây là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Cường Q phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Ngô Cường Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/8/2021.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 136/PC09, bên ngoài có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, chữ ký và tên của Lê Hoàng Vũ và Trần Việt Luân, bên trong có vỏ bao gói; đây là mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ trong mũ của Ngô Cường Q; đây là số tiền được thu lợi bất chính qua việc mua bán ma túy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu vàng Gold, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0965.635.937 của Ngô Cường Q; đây là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

(Chi tiết cụ thể vật chứng được thể hiện trong Công văn số 3975 của Công an

huyện Núi Thành ngày 11/11/2021 và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Ngô Cường Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Quảng Nam;
- VKS huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- THA dân sự h. Núi Thành;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phan Văn Quốc**